TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 240 /2019/HSST
Ngày 15 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Chu Thị Khuê** và Ông **Nguyễn Ngọc Hấn**
Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 243/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với:

*** Bị cáo**: **Nguyễn Thị G.** Giới tính: Nữ. Sinh năm : 1980. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKHKTT: số 02/533 phố Z, phường C, quận H, Hà Nội. Chỗ ở: Không nơi ở cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 02/12. Họ tên cha: Công Đình Q, sinh năm: 1953. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1960. Gia đình có bốn chị em, bị cáo là con thứ nhất. Chồng: Không xác định. Có 01 con sinh năm: 2003.

Nhân thân: 03 tiền án:

- Ngày 15/4/2005, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (AS: 79/HSST). Xác minh thi hành án, đã nộp án phí ngày 20/11/2007. *Đã được xóa án tích.*

- Ngày 27/9/2005, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án số 79/15.4.2005 buộc phải chấp hành hình phạt 54 tháng tù giam (AS: 257/HSST). Xác minh thi hành án, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và 50.000 đồng tiền sung công ngày 20/11/2007. *Đã được xóa án tích.*

- Ngày 22/7/2010, Tòa án nhân dân quận Z xử 7 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (AS: 182/HSST). Ra trại ngày 26/11/2015. Xác minh thi hành án, đã nộp án phí ngày 22/3/2011. *Đã được xóa án tích.*

Tạm giữ: 07/8/2019 Tạm giam: 16/8/2019
Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Nguyên đơn dân sự**: **Công ty Điện lực H, thành phố Hà Nội**. Trụ sở: Số 69 C ĐTH, phường L, quận H, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Đạt Đ - Giám đốc. Đã ủy quyền tham gia tố tụng cho: Ông Nguyễn Công D - Phó phòng QLĐT Công ty Điện lực H. (Ông D vắng mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại**: **Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Q. Th**. Trụ sở: tổ 33, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thúy N - Giám đốc. Đã ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hải L - Cán bộ kỹ thuật Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Q. Th. (Ông L vắng mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại: Ông Nguyễn Văn D**. Sinh năm: 1984. Hiện ở tại: P301, Tòa nhà NewSpace, số 72 phố P, phường G, quận K, thành phố Hà Nội. (Ông D vắng mặt tại phiên tòa.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị G không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên đi lang thang các phố mục đích trộm cắp tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Từ ngày 16/5/2019 đến ngày 07/8/2019, G đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận H cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Chiều ngày 16/5/2019, Nguyễn Thị G đi quanh các phố mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, G đi đến đầu ngõ số 62 L, phường X, H, Hà Nội phát hiện 01 hộp đồ nghề bên trong có 01 máy khoan nhãn hiệu Bosch GBH 2 - 24 DRE, 01 kìm điện, 01 kìm nhọn, 01 Cờ lê 17, 01 Cờ lê 14, 02 mũi khoan 14, 04 mũi khoan 8, 01 mũi khoan 10, 01 thước dây 5 mét của anh Nguyễn Văn D (sinh năm: 1984; ĐKHKTT: : P301, Tòa nhà NewSpace, số 72 phố P, phường G, quận K, thành phố Hà Nội) không có ai trông giữ. G đã trộm cắp chiếc hộp chứa dụng cụ trên và mang bán cho một người không quen biết tại khu vực Chợ Q, phường T, quận B, Hà Nội được 400.000 đồng ăn tiêu hết. Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, anh D đã đến trụ sở Công an phường X trình báo.

Anh Trần Minh C (sinh năm: 1992; ĐKHKTT: tổ 16 TC, phường K, quận K, Hà Nội) nộp: 01 USB ghi lại hình ảnh sự việc trộm cắp tài sản tại ngõ số 62 L, phường X, H, Hà Nội và 01 ảnh đối tượng đội mũ lưỡi trai đang cầm 01 hộp máy khoan. (BL: 231).

Anh Nguyễn Văn D giao nộp 01 hóa đơn bán hàng mang tên anh D ngày 07/3/2019. (BL: 232).

Tại Bản Kết luận định giá số 135 ngày 29/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận: 01 máy khoan nhãn hiệu Bosch GBH 2 - 24 DRE có giá trị 2.800.000 đồng; 01 kìm điện có giá trị 60.000 đồng; 01 kìm nhọn có giá trị 40.000 đồng; 01 cà lê số 14 có giá trị 30.000 đồng; 01 cà lê số 17 có giá trị 25.000 đồng; 02 mũi khoan số 6 có giá trị 80.000 đồng; 04 mũi khoan số 8 có giá trị 168.000 đồng; 01 mũi khoan số 10 có giá trị 70.000 đồng; 01 thước dây 5 mét có giá trị 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.303.000 đồng (ba triệu ba trăm linh ba nghìn). (BL: 238-239).

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 06/8/2019, Nguyễn Thị G điều khiển xe máy Piaggio màu xanh than, BKS: 29Z7-7967 đi quanh phố trên địa bàn quận H xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực trước cửa nhà số 20 HL, phường P, quận H, Hà Nội, G phát hiện có một đoạn dây cáp điện dài khoảng gần 3m (đang chôn dở còn thừa trên mặt đất). Sau đó, G đi về nhà chuẩn bị một lưỡi cưa bằng sắt dài khoảng 35cm, có răng cưa hai mặt. Đến 4 giờ 15 phút ngày 07/8/2019, G điều khiển xe máy quay lại trước cửa nhà số 20 HL, quan sát không có người xung

quanh, G dùng tay phải cưa đứt đoạn cáp điện trên. Khi G đang quấn dây cáp điện vừa trộm cắp được để lên xe máy tẩu thoát thì bị anh Phạm Văn T (sinh năm: 1975; HKTT: số 16 ngách 10 ngõ 135 M, Đ, Hà Nội) phát hiện và báo Công an đưa G cùng tang vật về trụ sở công an phường P giải quyết.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Thị G: 01 đoạn cáp điện lực chiều dài khoảng 4,5m, vỏ nhựa màu đen, bên trong có 04 sợi dây đồng, cáp có phi 60; 01 lưỡi cưa sắt có kích thước khoảng 2x30cm và 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS: 29Z7-7967, số khung: 5710000013676, số máy: 014810. (BL: 48).

Tại Bản Kết luận định giá ngày 14/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận: 01 đoạn dây cáp điện nhãn hiệu 1KV/PVC/XLPE M4*150mm2 lõi đồng bọc vỏ nhựa màu đen dài 4,5m (chưa qua sử dụng) có giá trị 1.270.500 đồng/01m. Tổng giá trị tài sản là 5.717.200 đồng (năm triệu bảy trăm mười bảy nghìn hai trăm đồng). (BL: 159).

Ngày 23/9/2019, Công ty điện lực H có công văn số 1573 với nội dung: Về tài sản là 01 đoạn cáp điện nhãn hiệu 1KV/PVC/XLPE M4*150mm2 dài 4,5m (chưa qua sử dụng) mà Nguyễn Thị G trộng cắp tại vỉa hè trước cửa số nhà 20 HL, phường P, quận H, Hà Nội không phải là tài sản thuộc công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia theo quy định tại Nghị định số 126/2008/NĐCP ngày 11/12/2008 của Chính Phủ. Công ty điện lực H đã bàn giao tài sản trên cho bên thi công là Công ty TNHH thương mại và xây dựng Q. Th quản lý. Do công trình đang trong quá trình thi công nên phía đơn vị thi công phải có trách nhiệm quản lý và bảo vệ tài sản trong suốt quá trình triển khai thi công cho đến khi nghiệm thu bàn giao công trình cho Công ty điện lực quận H. (BL: 69).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. 01 lưỡi cưa sắt là công cụ Giang dùng để trộm cắp đoạn dây cáp điện; chiếc xe máy thu giữ G mượn của bạn xã hội tên N, G không biết nhân thân, lai lịch của N. (BL: 169-188; 251-255).

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS: 29Z7-7967, số khung: 5710000013676, số máy: 014810 đứng tên đăng ký xe là chị Hoàng Thị Ngọc B (địa chỉ : thôn LK, xã LH, huyện Đ, Hà Nội). Xác minh tại Công an xã LH cung cấp : chị Hoàng Thị Ngọc B đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên, đến năm 2015 đi đâu làm gì chính quyền địa phương không nắm được. Quá trình điều tra xác định xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, số khung, số máy xe là nguyên thủy, không giám định biển kiểm soát 29Z7-7967 do không có mẫu so sánh. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo 03 số tuy nhiên chưa xác định được chủ sở hữu nên đã chuyển chiếc xe máy trên theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định pháp luật. (BL: 58-64).

Anh Nguyễn Văn D yêu cầu G phải bồi thường giá trị của hộp đựng đồ nghề bị trộm cắp ngày 16/5/2019 với số tiền 3.303.000 đồng. (BL: 253-259). Ngày 30/9/2019, Cơ quan CSĐT - Công an quận H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Hải L, đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH thương mại và xây dựng Q. Th: 01 đoạn dây cáp điện nhãn hiệu 1KV/PVC/XLPE M4*150mm2 dài 4,5m. Anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự. (BL: 188; 211; 213-216; 277-278).

Tại bản cáo trạng số 227/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đã truy tố Nguyễn Thị G tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản

cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội "Trộm cắp tài sản" áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa sắt có kích thước 2x30cm. Đề nghị HĐXX tuyên thông báo công khai để tìm chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS: 29Z7-7967, số khung: 5710000013676, số máy: 014810, sau một năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS: 29Z7-7967, số khung: 5710000013676, số máy: 014810. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 48 của Bộ Luật Hình sự và các Điều 584, 589 của Bộ Luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại giá trị tài sản đã trộm cắp là 3.303.000 đồng cho anh Nguyễn Văn D. Anh Nguyễn Hải L không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 16/5/2019 đến ngày 07/8/2019, Nguyễn Thị G đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: 15 giờ 30 phút ngày 16/5/2019, G có hành vi trộm cắp 01 hộp đồ nghề bên trong có 01 máy khoan nhãn hiệu Bosch GBH 2 - 24 DRE, 01 kìm điện, 01 kìm nhọn, 01 Cờ lê 17, 01 Cờ lê 14, 02 mũi khoan 14, 04 mũi khoan 8, 01 mũi khoan 10, 01 thước dây 5 mét. Tổng giá trị tài sản là 3.303.000 đồng của anh Nguyễn Văn D tại đầu ngõ số 62 L, phường X, quận H, Hà Nội.

Vụ thứ hai : khoảng 4 giờ 15 phút ngày 07/8/2019, G trộm cắp 01 đoạn dây cáp điện nhãn hiệu 1KV/PVC/XLPE M4*150mm2 dài 4,5m, giá trị tài sản là 5.717.200 đồng của Công ty TNHH thương mại và xây dựng Q. Th tại trước cửa nhà số 20 HL, phường P, quận H, Hà Nội thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Thị G trộm cắp là 9.020.200 đồng (chín triệu không trăm hai mươi nghìn hai trăm đồng).

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo bị áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 07/8/2019 đến ngày 14/11/2019 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa sắt có kích thước 2x30cm.

+ Thông báo công khai để tìm chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS: 29Z7-7967, số khung: 5710000013676, số máy: 014810, sau một năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS: 29Z7-7967, số khung: 5710000013676, số máy: 014810.

[8] Về Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại giá trị tài sản đã trộm cắp là 3.303.000 đồng cho anh Nguyễn Văn D theo yêu cầu của anh Nguyễn Văn D. Công ty Điện lực H, thành phố Hà Nội, Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Q. Th không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: NGUYỄN THỊ G phạm Tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng:

- khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 47, điểm b khoản 1 Điều 48, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 170, 584, 589 của Bộ Luật dân sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: NGUYỄN THỊ G 22 (HAI MƯƠI HAI) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2019.

4. Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi cưa sắt có kích thước 2x30cm.

+ Thông báo công khai để tìm chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS: 29Z7-7967, số khung: 5710000013676, số máy: 014810, sau một năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Piaggio Fly màu đen, BKS: 29Z7-7967, số khung: 5710000013676, số máy: 014810.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 01/11/2019.

5. Về Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại giá trị tài sản đã trộm cắp là 3.303.000 đồng cho anh Nguyễn Văn D theo yêu cầu của anh Nguyễn Văn D. Công ty Điện lực H, thành phố Hà Nội, Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Q. Th không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

6. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Nguyên đơn dân sự, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận H;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận H;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp thành phố NNH;
- Ủy ban nhân dân phường DD.
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THU HÀ